TÒA ÁN NHÂN DÂN **H.HÒA VANG - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **54**/2021/QĐST-HNGĐ	*Hòa Vang, ngày 18 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 63/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Trương Minh H**, sinh năm 1985; địa chỉ: Xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.
- Bà **Nguyễn Thị Thanh L**, sinh năm 1995; địa chỉ: Xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Minh H và bà Nguyễn Thị Thanh L tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã H, huyện H, tp Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 05 ngày 18 tháng 01 năm 2019. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng sống nhiều nơi nhưng đến tháng 01 năm 2021 về sống tại nhà mẹ đẻ bà Lê tại thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra cãi vã, có lời qua tiếng lại với nhau, tình cảm vợ chồng không còn, hai vợ chồng không sống chung với nhau hơn nữa năm nay. Vì vậy, yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông Trương Minh H và bà Nguyễn Thị Thanh L đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông Trương Minh H và bà Nguyễn Thị Thanh L đã đến mức trầm trọng nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về quan hệ con chung: Trong thời kỳ hôn nhân ông Trương Minh H và bà Nguyễn Thị Thanh L xác nhận có 01 con chung tên Trương Minh Tấn P, sinh ngày 25/11/2018. Ly hôn, ông Trương Minh H và bà Nguyễn Thị Thanh L thỏa thuận bà L nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trương Minh Tấn P và ông H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi tính từ tháng 12 năm 2021 vào ngày 10 hàng tháng.

Xét thấy, việc thỏa thuận giữa ông Trương Minh H và bà Nguyễn Thị Thanh L về người trực tiếp nuôi con, mức tiền cấp dưỡng nuôi con và thời điểm cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trương Minh H và bà Nguyễn Thị Thanh L xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Minh H và bà Nguyễn Thị Thanh L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Trương Minh Tấn P, sinh ngày 25/11/2018 cho bà Nguyễn Thị Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng; ông Trương Minh H tự nguyện cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng(Hai triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Thời gian cấp dưỡng nuôi tính từ tháng 12 năm 2021 vào ngày 10 hàng tháng.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Thanh L có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Trương Minh H không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì ông Trương Minh H phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Cả hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, bên trực tiếp nuôi con không được quyền ngăn cản. Khi cần thiết có quyền yêu cầu Toà án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng ông Trương Minh H và bà Nguyễn Thị Thanh L phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 04051 ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang. Như vậy, ông Trương Minh H và bà Nguyễn Thị Thanh L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện KSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Đức Thọ